

Số: 36/2020 /QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 23 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long đến năm 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015*

*Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Khoản 5 Điều 53 Luật Chăn nuôi ngày 19/11/2018;*

*Căn cứ Khoản 4 Điều 22 Nghị định 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh đến năm 2030.

2. Đối tượng áp dụng: Áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước về chăn nuôi và các tổ chức, cá nhân trong nước; tổ chức, cá nhân nước ngoài có cơ sở chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

**Điều 2. Mật độ chăn nuôi**

Mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh đến năm 2030 tối đa không quá 1,0 đơn vị vật nuôi (ĐVN)/01 ha đất nông nghiệp.

**Điều 3. Trách nhiệm thực hiện**

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, kiểm tra quá trình tổ chức thực hiện quy định này ở các địa phương.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện: tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo mật độ chăn nuôi trên địa bàn; phối hợp với sở, ngành liên quan để xác định diện tích đất nông nghiệp và chỉ đạo phát triển chăn nuôi phù hợp với mật độ quy định; tổ chức tuyên truyền, phổ biến Quyết định này đến các tổ chức, cá nhân có cơ sở chăn nuôi tại địa phương.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04 tháng 01 năm 2021.

**Điều 5.** Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ, Bộ NN&PTNT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- CT và PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm TH-CB tỉnh; Website tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, 4.03.05.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Quang Trung**